

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Các hội thẩm nhân dân: Bùi Thị Vân Ngọc và Vũ Minh Đoan.

- Ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thu Uyên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thịnh - Kiểm sát viên VKSND huyện Phú Xuyên.

Mở phiên tòa ngày 07 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2024/QĐST – HS, ngày 22 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nghiêm Văn V** - SN 1973; Tên gọi khác: Không; ĐKKHKT và cư trú: Thôn K, xã M, Phú Xuyên, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nghiêm Văn K; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Đ; Vợ: Trần Thị T, có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2024 đến 03/5/2024 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương.

2. **Nguyễn Thanh H** - SN 1984; Tên gọi khác: Không; ĐKKHKT và cư trú: Thôn V, xã K, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Thanh T; Mẹ đẻ: Đào Thị N; Vợ: Trần Thị H, có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2024 đến 03/5/2024 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương.

3. **Đỗ Văn N** - SN: 1980; Tên gọi khác: Không; ĐKKHKT và cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Tự do; Bố đẻ: Đỗ Văn Q; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N; Vợ: Tạ Thị L, đã có 02 con, con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2024 đến 03/5/2024 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương.

4. **Nguyễn Thanh V** - SN 1971; Tên gọi khác: Không; ĐKKHKT và cư trú: Thôn M, xã Q, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ:

Nguyễn Văn S; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị S; Vợ: Nguyễn Thị Quỳnh N, có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 03/2018/HSST ngày 29/1/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên xử phạt 3 tháng tù về tội đánh bạc. Bản án 206/2018/HSPT ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm phạt 3 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng (đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2024 đến 03/5/2024 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương.

5. **Nguyễn Văn Đ** - SN 1975; Tên gọi khác: Không; ĐKHKTT và cư trú: Thôn V, xã T, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo : Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn N; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị P, đã có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2024 đến 03/5/2024 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương.

6. **Đặng Văn Q** - SN 1984; Tên gọi khác: Không; ĐKHKTT và cư trú: Thôn L, xã H, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo : Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Đặng Văn D; Mẹ đẻ: Phạm Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc N, có 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2024 đến 03/5/2024 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương.

7. **Hoàng Đình K** - SN 1990; Tên gọi khác: Không; ĐKHKTT và cư trú: Thôn A, xã V, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Hoàng Đức C; Mẹ đẻ: Đặng Thị N; Vợ: Quách Thị Y, đã có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2024 đến 03/5/2024 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 26/4/2024, sau khi cơm xong, tại nhà thuê trọ của ông Đoàn Văn V ở thôn L, xã C, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội, nhóm người ở thuê gồm Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn N, Nghiêm Văn V, Nguyễn Thanh H, Đặng Văn Q, Nguyễn Thanh V, và Hoàng Đình K cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi liêng ăn tiền. Các đối tượng quy ước mỗi người chơi sẽ bỏ ra 10.000 đồng vào giữa chiều gọi là tiền “gà”, sau đó dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người 03 quân bài, những người chơi sẽ xem bài và bắt đầu “tố”, mức “tố” thấp nhất là 10.000 đồng đến cao nhất là 100.000 đồng. Theo đó, nếu cộng điểm ai có số điểm lớn nhất thì sẽ được ăn tiền “gà” và tiền “tố”, nếu ai có bài “sáp” (ba quân bài giống nhau) thì người chơi phải trả cho người có “sáp” 100.000 đồng, nếu ai có bài “đồng hoa” (3 quân bài cùng chất liền nhau) thì mỗi người còn lại phải trả cho người có bài “đồng hoa” 50.000 đồng.

Cả bọn chơi đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân và 01 chiếu nhựa màu xanh. Thu giữ trên chiếu và trên người các bị cáo tổng là 50.000.000 đồng (Bao gồm cả số tiền 180.000đ ở giữa chiếu mà các bị cáo đã gom làm gà).

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Thanh H vừa được lĩnh lương 12.400.000 đồng, đã bỏ ra 400.000đ để đánh bạc, nếu thua hết sẽ bỏ ra chơi tiếp 2.000.000 nữa. Khi bị bắt, thu giữ 880.000đ dưới chiếu (H đang thắng 480.000 đồng) và 12.000.000đ trong người. Số tiền đánh bạc là 2.880.000đ, còn 10.000.000đ không dùng vào việc đánh bạc.

Nghiêm Văn V vừa lĩnh lương 12.800.000đ, đã bỏ ra trước 500.000đ để đánh bạc, nếu thua hết sẽ bỏ ra chơi tiếp thêm 2.500.000đ nữa. Khi bị bắt, thu giữ 530.000 đồng dưới chiếu trước mặt (V đang thắng 30.000đ) và 12.300.000đ trong người. Số tiền đánh bạc là 3.030.000đ, còn 9.800.000đ không dùng vào việc đánh bạc.

Đỗ Văn N lĩnh lương được 12.450.000đ, bỏ ra trước 110.000đ để đánh bạc, nếu thua hết sẽ bỏ ra tiếp 2.340.000đ để đánh bạc; Khi bị bắt thu giữ trong người 12.450.000 đồng (N đang hòa). Số tiền đánh bạc là 2.450.000đ, còn 10.000.000đ không dùng vào việc đánh bạc.

Nguyễn Văn Đ mang theo 9.760.000đ, bỏ ra trước 160.000đ, nếu thua hết sẽ bỏ ra tiếp 1.000.000đ để đánh bạc. Khi bị bắt, bị thu giữ 20.000 đồng dưới chiếu trước mặt (Đ đang thua 140.000 đồng) và 9.600.000 đồng trong người. Số tiền đánh bạc còn lại là 1.020.000đ, còn 8.600.000đ không dùng vào việc đánh bạc.

Đặng Văn Q mang theo 500.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc, quá trình chơi khi bị bắt thu giữ 600.000 đồng dưới chiếu trước mặt (Q đang thắng 100.000 đồng).

Nguyễn Thanh V mang theo 290.000 đồng, sử dụng toàn bộ để đánh bạc, bỏ ra trước 140.000 đồng; Khi bị bắt thu trước mặt 1.020.000 đồng (V đang thắng 880.000 đồng) và thu giữ trong người 150.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.170.000đ.

Hoàng Đình K mang 270.000 đồng, sử dụng toàn bộ để đánh bạc, Khi bị bắt thu trước mặt 270.000 đồng (K đang hòa). Số tiền đánh bạc là 270.000đ.

Như vậy, xác định tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là **11.600.000đ**, số tiền không dùng vào việc đánh bạc là **38.400.000đ**.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 08/7/2024, VKSND huyện Phú Xuyên đã truy Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn N, Nghiêm Văn V, Nguyễn Thanh H, Đặng Văn Q, Nguyễn Thanh V, và Hoàng Đình K ra trước Toà án để xét xử về tội Đánh bạc theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật áp dụng theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Nghiêm Văn V, Đỗ Văn N, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thanh V mỗi bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù, Nguyễn Văn Đ từ 6 đến 9 tháng tù đều về tội Đánh bạc nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, thời hạn thử thách gấp đôi kể từ khi tuyên án; đề nghị phạt Đặng Văn Q, và Hoàng

Đình K mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, trả lại các bị cáo số tiền không liên quan đến tội phạm; Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Đại diện VKSND và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo là đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, của Điều tra viên và Kiểm sát viên cùng những người tiến hành tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan và của người tiến hành tố tụng...do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:*

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của của chính các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Biên bản phạm tội quả tang, Sơ đồ hiện trường...Chứng tỏ đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/4/2024, tại ngôi nhà do Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng C thuê của ông Đoàn Văn V ở thôn L, xã C, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội, các đối tượng Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn N, Nghiêm Văn V, Nguyễn Thanh H, Đặng Văn Q, Nguyễn Thanh V, và Hoàng Đình K đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi liêng được thua bằng tiền thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc xác định là **11.600.000 đồng**.

Với hành vi nêu trên, việc các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố ra trước phiên tòa để xét xử về tội Đánh bạc là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Tội danh, mức hình phạt được quy định tại Khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn trong đó Nghiêm Văn V, Nguyễn Thanh H và Đỗ Văn N có số tiền dùng vào việc đánh bạc nhiều nhất, Nguyễn Thanh V có nhân thân xấu nên xếp ở nhóm thứ nhất; Nguyễn Văn Đ sử dụng số tiền vào việc đánh bạc ít hơn nên xếp ở nhóm thứ hai; Đặng Văn Q, Hoàng Đình K có số tiền dùng vào việc đánh bạc thấp nhất so với cả bọn nên xếp ở nhóm thứ ba.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ không chỉ trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh địa phương mà còn là một trong những căn nguyên làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khiến quần chúng bất bình... đòi hỏi phải đưa ra xử lý bằng pháp luật hình sự với những mức hình phạt tương xứng với vai trò và tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án để răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung:*

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình, đã cân nhắc đến việc các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình tố tụng đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo Đỗ Văn N và Nghiêm Văn V có bố đẻ là Thương binh, được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương cao quý...là các tình tiết quy định tại điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 mà giảm nhẹ tương ứng phần nào mức hình phạt cho các bị cáo để chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật.

Do các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, phạm tội ít nghiêm trọng, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ và nơi cư trú rõ ràng, quỹ mô đảm bạc không lớn... nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tùy theo tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo để áp dụng loại hình phạt và biện pháp chấp hành phù hợp cũng đủ để các bị cáo thấm thía về tội lỗi của mình mà ăn năn hối cải về sau.

Xét các bị cáo mặt bằng thu nhập thấp, không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn... nên không cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo là hợp lý.

[6] *Về xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan:*

Số tiền **11.600.000đ** thu trên chiếu bạc thu trên người các bị cáo đã xác định là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu xung quỹ nhà nước;

Số tiền **38.400.000^d** còn lại (của Nghiêm Văn V 9.800.000^d; Nguyễn Thanh H 10.000.000^d; Đỗ Văn N 10.000.000^d, Nguyễn Văn Đ 8.600.000^d đều là tiền lương của các bị cáo dùng để trang trải cho các nhu cầu thiết yếu trong gia đình) do không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho các bị cáo.

52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếu nhựa màu xanh là công cụ phạm tội nhưng đã cũ hỏng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với anh Nguyễn Hữu C là quản lý nhóm người đánh bạc nêu trên và ông Đoàn Văn V là người cho thuê nhà: Do các bị cáo đánh bạc ngoài giờ làm việc, anh C, ông V không biết, không tham gia và không được hưởng lợi gì, do đó CQĐT không đề cập xử lý là có căn cứ.

Ngoài hình phạt, các bị cáo còn phải chịu khoản tiền án phí hình sự theo quy định của Pháp luật.

Vì các lý trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn N, Nghiêm Văn V, Nguyễn Thanh H, Đặng Văn Q, Nguyễn Thanh V, và Hoàng Đình K phạm tội Đánh bạc.

2. *Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Đỗ Văn N và Nghiêm Văn V); Điều 58; Khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử:*

Phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 18(*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo Nghiêm Văn V 07 (*Bảy*) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (*Mười bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo Đỗ Văn N 07 (*Bảy*) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (*Mười bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo: Nghiêm Văn V cho UBND xã M, Nguyễn Thanh H cho UBND xã K, Nguyễn Văn Đ cho UBND xã T và Nguyễn Thanh V cho UBND xã Q, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội kết hợp gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Giao bị cáo Đỗ Văn N cho UBND xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam kết hợp gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự; Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử:

- Phạt bị cáo Đặng Văn Q 12 (*Mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 08 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 11 tháng 06 ngày. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Phạt bị cáo Hoàng Đình K 12 (*Mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 08 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 11 tháng 06 ngày. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Giao bị cáo Đặng Văn Q cho UBND xã H, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội và bị cáo Hoàng Đình K cho UBND xã V, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện các nghĩa vụ quy định của Luật Thi hành án hình sự.

4. Áp dụng các điểm a, b khoản 1 điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2 điều 106 BLTTHS tuyên:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 11.600.000đ là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu huỷ 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc nhựa là công cụ phạm tội nhưng đã cũ hỏng, không còn giá trị sử dụng.

Trả lại tiền cho các bị cáo: Nguyễn Thanh H 10.000.000^d, Đỗ Văn N 10.000.000^d, Nghiêm Văn V 9.800.000^d và Nguyễn Văn Đ 8.600.000^d do không liên quan đến tội phạm.

(Tình trạng vật chứng như Phiếu uỷ nhiệm chi ngày 15/7/2024 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên).

6. Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn N, Nghiêm Văn V, Nguyễn Thanh

H, Đặng Văn Q, Nguyễn Thanh V, và Hoàng Đình K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch TP TW-Bộ Tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND, Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội;
- Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình;
- UBND các xã Q, M, K, H, T, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội
- UBND xã V, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Các bị cáo.
- Lưu HS, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phùng Văn Phong